

Bản án số: 149/2022/HSST
Ngày 15/9/2022

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẾ VỖ, TỈNH BẮC NINH**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Liên

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thế Sách

Bà Nguyễn Thị Huệ

Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Hòa, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quế Võ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ tham gia phiên tòa:
Ông Đặng Thanh Minh - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm C khai vụ án hình sự thụ lý số 155/2022/HSST ngày 29 tháng 8 năm 2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 147/2022/QĐXXST - HS ngày 31 tháng 8 năm 2022, đối với bị cáo:

Lê Văn C, sinh năm 1984; Giới tính: Nam; HKTT: Tổ 11, phường Tân Lập, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Học vấn 7/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Lê C Ích và con bà Nguyễn Thị Năm; Gia đình có 06 anh em, bị cáo là thứ tư; Vợ là Dương Thị Thu (đã ly hôn) và 01 con sinh năm 2009.

Tiền án:

- Bản án số 15/2020/HSST ngày 19/11/2020 của Tòa án nhân dân huyện Hoàng Su Phì, tỉnh Hà Giang xử phạt 18 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 249 BLHS. Chấp hành xong bản án ngày 28/11/2021.

Tiền sự, nhân thân: Không

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/05/2022 đến nay, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam C an tỉnh Bắc Ninh. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ 40 phút, ngày 23/05/2022, tại thôn Từ Phong, xã Cách Bi, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh, C an xã Cách Bi bắt quả tang Lê Văn C có hành vi tàng trữ trái phép chất nghi là ma túy nhằm mục đích sử dụng cho bản thân. Thu giữ tại lòng bàn tay trái của C 01 gói giấy bạc màu trắng mở ra bên trong có chứa chất bột màu trắng, có sự chứng kiến của anh Nguyễn Văn Thọ, sinh năm 1989 ở thôn An Đặng, xã Cách Bi, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh và anh Vũ

Xuân Phương, sinh năm 1979 ở thôn Từ Phong, xã Cách Bi, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh. Tổ C tác C an xã Cách Bi đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng theo quy định của pháp luật.

Trên cơ sở Quyết định trưng cầu giám định của Cơ quan Cảnh sát điều tra C an huyện Quế Võ, tại bản Kết luận giám định số 716/KL - KTHS ngày 25/05/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự C an tỉnh Bắc Ninh kết luận: “*Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy màu trắng gửi giám định có khối lượng là 0,1147gam; Là ma túy; Loại ma túy: Heroine;*

Heroine là chất ma túy được quy định tại Nghị định 73/2018/NĐ – CP, ngày 15/5/2018 của Chính phủ ban hành các danh mục chất ma túy và tiền chất./. (BL: 30)”.

Căn cứ vào lời khai của bị cáo và chứng cứ, tài liệu do Cơ quan Cảnh sát điều tra C an huyện Quế Võ thu thập có trong hồ sơ xác định:

Lê Văn C là đối tượng nghiện chất ma túy. Khoảng 06 giờ ngày 23/05/2022, C bắt xe khách từ nhà đi xuống khu vực xã Ninh Xá, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh để tìm việc làm. Khi xuống đến nơi thì Nguyễn Hữu Đạt, sinh năm 1983, HKTT: thôn Từ Phong, xã Cách Bi, huyện Quế Võ (là bạn quen biết ngoài xã hội) gọi điện rủ C sang nhà Đạt chơi. C đồng ý và bắt xe buýt từ huyện Thuận Thành sang khu vực huyện Quế Võ. Khi đi đến xã Cách Bi, C xuống xe gọi Đạt ra đón. Khi đang chơi tại nhà Đạt thì Đạt rủ C sử dụng ma túy, C đồng ý và đưa cho Đạt 200.000 đồng để mua ma túy về sử dụng. Sau đó, Đạt cầm tiền đi mua ma túy còn C ở nhà đợi. Khoảng 30 phút sau, Đạt về nhà và đưa cho C 01 gói giấy màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng. C biết đó là ma túy nên cầm ở lòng bàn tay trái. Sau đó, C và Đạt đi bộ tìm chỗ để sử dụng ma túy. Khi đi được khoảng 500 mét, C và Đạt bị lực lượng C an xã Cách Bi yêu cầu kiểm tra hành chính. Lúc này, C tự nguyện giao nộp gói ma túy cho lực lượng C an, còn Đạt bỏ chạy. C an xã Cách Bi đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với C và thu giữ vật chứng như đã nêu ở trên.

***Vật chứng:** Mẫu vật còn lại sau giám định được niêm phong trong một phong bì thư có dấu của Phòng kỹ thuật hình sự C an tỉnh Bắc Ninh.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra, Lê Văn C đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như nêu trên

Với nội dung trên, tại bản Cáo trạng số 123/CT-VKSQV ngày 29/8/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ đã truy tố Lê Văn C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ phân tích lời khai nhận tội của các bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với biên bản phạm tội quả tang và toàn bộ các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo. Sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cũng như xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Lê Văn C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt Lê Văn C từ 18 đến 24 tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam bị cáo là ngày 23/5/2022.

Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

Vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định được đựng trong phong bì có dấu niêm phong của phòng kỹ thuật hình sự C an tỉnh Bắc Ninh.

Các bị cáo nhận tội không tham gia tranh luận đối với đại diện Viện kiểm sát mà chỉ đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt;

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Hồi 10 giờ 40 phút, ngày 23/05/2022, tại thôn Từ Phong, xã Cách Bi, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh, C an xã Cách Bi bắt quả tang Lê Văn C có hành vi tàng trữ trái phép 0,1147 gam ma túy chất Heroine nhằm mục đích sử dụng cho bản thân.

Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, biên bản phạm tội quả tang và vật chứng đã được thu hồi. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận hành vi của Lê Văn C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy. Bởi lẽ chất ma túy không đơn thuần chỉ là chất gây nghiện mà còn là nguyên nhân làm gia tăng các loại tội phạm khác, làm mất trật tự trị an địa phương, phá vỡ hạnh phúc gia đình và làm thiệt hại đến kinh tế và sức khỏe bản thân, làm băng hoại đạo đức con người, suy giảm giống nòi.

Trong khi Đảng và Nhà nước ta đang ra sức bài trừ tệ nạn ma túy thông qua các chương trình, mục tiêu quốc gia phòng chống các tội phạm về ma túy thì các bị cáo lại cố ý thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình bị pháp luật cấm, thấy trước được tác hại của hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhưng vẫn thực hiện nhằm mục đích sử dụng cho bản thân. Do vậy, cần xử phạt bị cáo với mức án nghiêm khắc cách ly ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo, giáo dục trở thành người có ích cho xã hội và giúp bị cáo từ bỏ ma túy.

Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thì thấy:

Về nhân thân và tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo C có 01 tình tiết tăng nặng “tái phạm” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn, hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm

2015. Do đó, khi lượng hình hội đồng xét xử cũng cần xem xét, giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Ngoài hình phạt chính, điều luật còn quy định có thể áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo. Song xét thấy, bị cáo là người nghiện ma túy, không có C việc ổn định nên Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Đối với Nguyễn Hữu Đạt là người rủ C sử dụng ma túy và đi mua ma túy (theo lời khai của C), Cơ quan Cảnh sát điều tra C an huyện Quế đã tiến hành xác minh nhưng hiện Đạt không có mặt tại địa phương. Cơ quan Cảnh sát điều tra C an huyện Quế Võ tiếp tục xác minh, khi nào làm rõ được sẽ xử lý sau.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định.

Án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lê Văn C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự.

Xử phạt Lê Văn C 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam bị cáo là ngày 23/5/2022. Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án.

Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định được đựng trong phong bì có dấu niêm phong của phòng kỹ thuật hình sự C an tỉnh Bắc Ninh.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng số 125 ngày 29/8/2022 giữa C an huyện Quế Võ với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh).

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Lê Văn C phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Toà án tỉnh Bắc Ninh;
- Sở Tư pháp Bắc Ninh;
- Viện kiểm sát tỉnh Bắc Ninh;
- Viện kiểm sát, C an huyện Quế Võ;
- Chi cục THA dân sự huyện Quế Võ
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, văn phòng

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Thị Liên

TÒA ÁN NHÂN DÂN H.QUẾ VÕ
TỈNH BẮC NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc.

QUYẾT ĐỊNH TẠM GIAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẾ VÕ, TỈNH BẮC NINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Liên

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Thế Sách

2. Bà Nguyễn Thị Huệ

Căn cứ các điều 109, 113, 119 và 329 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ Biên bản nghị án ngày 15 tháng 9 năm 2022 của Hội đồng xét xử sơ thẩm;

Xét thấy cần thiết tiếp tục tạm giam bị cáo để bảo đảm cho việc thi hành án.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1

Tạm giam bị cáo: **Lê Văn C, sinh năm 1984**

HKTT: Tổ 11, phường Tân Lập, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

Bị Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt 18 (Mười tám) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Thời hạn tạm giam là 45 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Điều 2

Cơ sở giam giữ Trại tạm giam C an tỉnh Bắc Ninh có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Trại TG C an tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND huyện Quế Võ;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Liên

TRÍCH LỤC BẢN ÁN HÌNH SỰ

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 149/2022/HSST ngày 15 tháng 9 năm 2022.

Đối với **Lê Văn C, sinh năm 1984**

HKTT: Tổ 11, phường Tân Lập, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

Con ông Lê C Ích và con bà Nguyễn Thị Năm

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẾ VÕ
QUYẾT ĐỊNH**

Tuyên bố bị cáo Lê Văn C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự.

Xử phạt Lê Văn C (.....) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam bị cáo là ngày 23/5/2022. Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án.

Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Nơi nhận

VÕ

- C A huyện Quế Võ;
- Trại tạm giam CA tỉnh Bắc Ninh;
- Bị cáo
- Lưu hồ sơ.

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẾ

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUẾ VÕ
TỈNH BẮC NINH**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Ngày 15 tháng 9 năm 2022, tại phòng nghị án Tòa án nhân dân huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Liên

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thế Sách

Bà Nguyễn Thị Huệ

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 155/2022/HSST ngày 29 tháng 8 năm 2022 đối với bị cáo:

Lê Văn C, sinh năm 1984; HKTT: Tổ 11, phường Tân Lập, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lê Văn C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Kết quả biểu quyết: 3/3 đồng ý

2. Về điều luật và mức hình phạt áp dụng:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự.

Xử phạt Lê Văn C 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam bị cáo là ngày 23/5/2022. Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án.

Kết quả biểu quyết: 3/3 đồng ý

3. Về các vấn đề khác:

Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định được đựng trong phong bì có dấu niêm phong của phòng kỹ thuật hình sự C an tỉnh Bắc Ninh.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng số 125 ngày 29/8/2022 giữa C an huyện Quế Võ với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh).

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Lê Văn C phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Kết quả biểu quyết: 3/3 đồng ý

Nghị án kết thúc cùng ngày.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.